

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-PT

Ngày 20-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Nâu.

Các Thẩm phán: 1. Bà Trần Thị Hà;

2. Ông Nguyễn Gia Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/TLPT-HS ngày 02/01/2020, đối với bị cáo Đoàn Cảnh Th và bị cáo Đỗ Anh T do có kháng cáo của hai bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Đoàn Cảnh Th, sinh năm 1992. Tên gọi khác: Không có. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H1, xã HN, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Đoàn Cảnh M, sinh năm 1962; Con bà: Trần Thị B, sinh năm 1962; Có vợ: Thân Thị H, sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 15/3/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Anh T, sinh năm 1999. Tên gọi khác: Không có. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H1, xã HN, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Con ông: Đỗ Đức T, sinh năm 1973; Con bà: Hoàng Thị N, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tự thú, bị tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 15/3/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Anh T: Ông Nguyễn Văn Đức - Luật sư Văn phòng luật sư Trường Phúc thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.*

Địa chỉ: Số X, ngõ Y, Th, thành phố Hà Nội, có mặt.

3. Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn H1, xã HN, huyện V, tỉnh Bắc Giang, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác nhưng do không có kháng cáo và kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Anh T, sinh năm 1999 trú tại: Thôn H1, xã HN, huyện V, tỉnh Bắc Giang biết Đoàn Cảnh Th, sinh năm 1992 (là người cùng thôn) đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề và biết được cách thức đánh bạc, cụ thể đó là: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99 (trừ chơi dạng ba càng) chơi ở tất cả các giải của xổ số miền Bắc, so sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, đối với chơi dạng số đề thì nếu số mà người chơi chọn trùng với 2 chữ số cuối cùng của giải nào thì được tính là trúng ở giải đó; với số đề "hai cửa" là tính ở giải "đặc biệt" và giải "nhất"; với số đề "bốn cửa" là tính ở cả bốn giải gồm "đặc biệt", "nhất", "nhì một", "nhì hai", nếu trúng thì người chơi được tính số tiền trúng bằng 80 lần số tiền chơi; Đối với chơi dạng số lô thì tính so với hai chữ số cuối cùng của tất cả các giải, nếu trùng thì được tính trúng, với mỗi điểm lô sẽ tính số tiền chơi là 22.000 đồng trên một điểm, nếu trúng thì sẽ tính một điểm bằng 80.000 đồng/01 điểm/01 nháy; Đối với số đề dạng ba càng thì người chơi chọn số bất kỳ từ 000 đến 999 chơi ở giải đặc biệt hoặc giải nhất của xổ số miền Bắc, so sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu số mà người chơi chọn trùng với 3 chữ số cuối cùng của giải nào thì được tính là trúng ở giải đó, số tiền trúng sẽ tính bằng 400 lần số tiền chơi. Do vậy, trong ngày 13/2/2019 và ngày 14/2/2019, T đã mua số lô, số đề của Th như sau:

Ngày 13/2/2019, Đỗ Anh T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, gắn sim thuê bao số 0977.541.695 nhắn tin đến số điện thoại 0981.938.437 của Đoàn Cảnh Th để mua các số đề, số lô, cụ thể: lô số 58, 65 mỗi số 500 điểm; đề cửa đặc biệt số 58, 65 mỗi số với giá 1.000.000 đồng; đề cửa nhất số 58, 65 một số với giá 500.000 đồng. Tổng số tiền T mua số lô, số đề của Th trong ngày 13/2/2019 là 25.000.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 13/2/2019, các số lô, số đề T mua của Th không trúng số nào.

Ngày 14/2/2019, Đỗ Anh T tiếp tục sử dụng điện thoại gắn sim thuê bao số 0977.541.695 nhắn tin đến số điện thoại 0981.938.437 của Th để mua các số đề, số lô, cụ thể: lô số 58 là 700 điểm, lô số 95 là 300 điểm; đề (hai cửa đặc biệt và nhất) số 58 mỗi cửa là 1.000.000 đồng; đề ba càng số 758 một cửa 1.000.000 đồng (không nhắn rõ đánh ở cửa đặc biệt hay nhất). Sau khi nhận được tin nhắn mua các số lô, số đề do T chuyển đến, Th sao chép lưu tại mục tin nhắn của điện thoại rồi sử dụng mạng xã hội Zalo có tài khoản tên “Th Giáo Đầu” đăng ký số điện thoại

thuê bao số 0981.938.437 nhắn tin chuyển tiếp các số lô, số đề mà T đã mua đến tài khoản Zalo tên “A Nghĩa Ga” của Nguyễn Văn Ngh- sinh năm 1989, cùng trú tại Thôn H1, xã HN, huyện V, tỉnh Bắc Giang . Khi nhận được tin nhắn mua số lô, số đề của Th thì Ngh nhắn tin trả lời “Ok” (tức là đồng ý). Ngh và Th thống nhất số tiền Th mua số lô, số đề của Ngh là 25.000.000 đồng, trong đó đề số ba càng “758” chỉ nhận chơi ở giải đặc biệt. Sau đó Th có trao đổi với T về số tiền mua số lô, số đề là 25.000.000 đồng, T đồng ý. Tuy nhiên Th và T không nói rõ với nhau là mua số đề ba càng “758” ở giải đặc biệt hay giải nhất. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 14/2/2019 thì trong các số đề, số lô mà T đã mua của Th trúng số đề 58 ở giải nhất được 80.000.000 đồng và lô số 58 là 700 điểm được thưởng 56.000.000 đồng, tổng số tiền trúng thưởng là 136.000.000 đồng. Riêng số đề ba càng “758” chỉ trùng với ba số cuối ở giải nhất. Do T và Th không nói rõ với nhau là mua số đề ba càng số “758” ở giải đặc biệt hay giải nhất nên Th nói với T là số đề ba càng “758” của T không được tính trúng thưởng. Đồng thời, Th thông báo cho T biết các số lô, số đề Th bán cho T ngày 14/2/2019, sau đó Th đã chuyển cho Nguyễn Văn Ngh qua mạng zalo và được chụp hình lại, lưu trong mục ảnh của điện thoại di động, gắn sim điện thoại thuê bao số 0981.938.437 rồi Th cho T xem hình ảnh tin nhắn Th đã gửi cho Ngh. Buổi tối cùng ngày 14/2/2019, T đến nhà Ngh gặp Ngh để đòi tiền trúng thưởng số đề ba càng “758” ở giải nhất nhưng Ngh không trả vì Ngh không nhận đề ba càng ở giải nhất, chỉ nhận ở giải đặc biệt. Ngày 15/2/2019, Ngh đã thanh toán tiền trúng số lô, số đề cho Th ngày 14/2/2019 với số tiền 136.000.000 đồng, sau khi trừ 25.000.000 đồng Th mua số lô, số đề trong ngày 14/02/2019, Ngh trả Th số tiền 111.000.000 đồng. Sau đó, Th đã thanh toán tiền thắng thua của hai ngày 13 và 14 tháng 2 năm 2019 cho T, cụ thể: Số tiền T trúng số lô, số đề trong ngày 14/2/2019 là 136.000.000 đồng, trừ đi tiền T mua số lô, số đề trong hai ngày 13 và 14 tháng 2 năm 2019 là 50.000.000 đồng và 1.000.000 đồng T nợ Th trước đó, còn lại số tiền 85.000.000 đồng Th trả T.

Do không được trả tiền trúng đề ba càng số “758” đặt mua ở giải nhất nên T cho rằng Ngh và Th đã thông đồng với nhau chiếm đoạt số tiền trúng thưởng số đề ba càng “758” nên ngày 16/2/2019, T đã mượn Th chiếc điện thoại Iphone, gắn sim điện thoại thuê bao số 0981.938.437 để xem lại nội dung tin nhắn Th đã gửi cho Ngh.

Ngày 07/3/2019, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nên Đỗ Anh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang để tự thú, đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, Imeil 355323084089645, gắn sim số 0977.541.695 của T đang sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, Imeil: 354434069800327, gắn sim điện thoại thuê bao số 0981.938.437 của Th. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành kiểm tra 02 chiếc điện thoại này, kết quả: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, Imel: 355323084089645, gắn sim thuê bao số 0977.541.695, trong thư mục File tin nhắn đi lưu tên “A Th.92” số điện thoại là 0981.938.437 có nội dung tin nhắn: lúc 17 giờ 06 phút ngày thứ tư 13/2/2019 “Lô 65.58- 500đ db 65.58-1000, nhất 65.58-500”, tin nhắn lúc 16 giờ 06

ngày 14/2/2019 “Lô 58-700đ 95-300đ đb + nhất 58-1000 3 càng 758 - 1000. A báo đi. Ok nhắn tin lại cho em Ok k anh”. Tin nhắn trả lời ngày 14/2/2019 “Đợi a tí. Đang đầu đay. Em ở nhà. OK chưa a ời”. Lúc 18 giờ 58 phút ngày 14/2/2019 “A có gửi cả tn của em sang a Ngh k”; Kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone lắp sim 0981.938.437: Tại mục hình ảnh có ảnh chụp màn hình tin nhắn Zalo với nick Zalo lưu tên là "A.Ngh Ga" nội dung tin nhắn đánh số lô, số đề, cơ quan điều tra đã in nội dung này ra giấy A4 để T ký xác nhận.

Ngày 07/3/2019, Đoàn Cảnh Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động màu trắng, Imeil 353271075659029, gắn sim thuê bao số 0963.159.835, 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ ATM của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam mang tên “DOAN CANH THINH”, 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0934.58 mang tên Thân Thị Hà và số tiền 10.120.000 đồng. Sau khi thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động do Th giao nộp, kết quả: Tại mục tin nhắn điện thoại có nội dung tin nhắn mua bán số lô, số đề với số điện thoại 0972.244.857 lưu tên trong danh bạ “Chị V”, tin nhắn lúc 16 giờ 55 phút ngày 05/3/2019, tin nhắn đi: “Gi em lô 14.90đ 42.60 đ xiên 14.42.23 200”; “lô 85 100đ”, tin nhắn trả lời “Ok”. Tin nhắn đi lúc 16 giờ 57 phút ngày 06/3/2019 có các nội dung: “Gi em lô 46 60 đ. 13 75đ. 85 100đ. xien 46.13 200. xien 46.13.85 100. Tin nhắn trả lời “Ok”.

Ngày 07/3/2019, Nguyễn Văn Ngh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú và khai đã nhận ngày 14/2/2019 qua mạng xã hội Zalo, Ngh sử dụng điện thoại di động để nhận các số lô, số đề của Th, sau khi nhận tin nhắn thì Ngh nhắn lại “Ok”. Do sợ bị phát hiện nên Ngh đã vứt chiếc điện thoại di động ở phía sau nhà, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cùng ngày 07/3/2019, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Đoàn Cảnh Th và Nguyễn Văn Ngh. Kết quả khám xét nơi ở, đồ vật của Đoàn Cảnh Th không thu giữ đồ vật, tài liệu gì; khám xét nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn Ngh thu giữ 01 tờ giấy A4 ghi các số có chữ ký của Đỗ Thị H.

Quá trình điều tra, bị cáo Đoàn Cảnh Th khai nhận, ngoài đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với Đỗ Anh T và Nguyễn Văn Ngh như đã nêu trên, Th còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề bằng cách sử dụng 01 điện thoại màu trắng, Imeil 353271075659029, gắn sim thuê bao số 0963.159.835 nhắn tin mua số lô, số đề đến điện thoại thuê bao số 0972.244.857 của Đỗ Thị V, sinh năm 1985, trú tại Thôn H1, xã HN, huyện V, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

- Ngày 05/3/2019, Th nhắn tin mua lô số 14 là 90 điểm; lô số 42 là 60 điểm, lô số 85 là 100 điểm; xiên ba cặp số (14-42-23) với giá 200.000 đồng, tổng số tiền Th mua số lô, số đề của V là 5.700.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc, Th trúng thưởng lô số 14, 42, 85 là 250 điểm được thưởng 20.000.000 đồng. Như vậy, tổng tiền đánh bạc trong ngày 05/3/2019 giữa Th và V là 25.700.000 đồng.

- Ngày 06/3/2019, Th nhận tin mua lô số 46 là 60 điểm, lô số 13 là 75 điểm, lô số 85 là 100 điểm, xiên hai (46-13) là 200.000 đồng, xiên ba (46-13-85) là 100.000 đồng, tổng số tiền Th mua số lô, số đề của V là 5.470.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc, Th trúng thưởng lô số 13 hai nháy 150 điểm được thưởng 12.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Th đánh bạc với V ngày 06/3/2019 là 17.470.000 đồng. Giữa Th và V chưa thanh toán tiền thắng thua của ngày 05/3/2019, 06/3/2019.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT - VKSVY ngày 18/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố các bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T về tội: “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T phạm tội ‘Đánh bạc’.

- Căn cứ điểm b khoản 2, 3 Điều 321 BLHS 2015; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Đoàn Cảnh Th 39 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 15/3/2019.

Phạt tiền 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2, 3 Điều 321 BLHS 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Đỗ Anh T 38 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 15/3/2019.

Phạt tiền 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên án và xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Ngh; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/11/2019 bị cáo Đỗ Anh T kháng cáo bản án sơ thẩm, với nội dung: Đề nghị hủy bản án sơ thẩm; nếu trường hợp sửa bản án thì tăng nặng trách nhiệm hình sự và chuyển tội danh đối với bị cáo Đoàn Cảnh Th và Nguyễn Văn Ngh từ tội “Đánh bạc” sang tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc”, đồng thời xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/11/2019 bị cáo Đoàn Cảnh Th kháng cáo bản án sơ thẩm, với nội dung: Xem xét giảm nhẹ hình phạt sự đối với bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Đoàn Cảnh Th trình bày lý do xin giảm nhẹ hình phạt là vì bố mẹ bị cáo ốm yếu, vợ phải nuôi con nhỏ và chuẩn bị sinh con thứ hai. Bị cáo Đỗ Anh T trình bày lý do kháng cáo với nội dung trên là vì bản án sơ thẩm đã tuyên không đảm bảo quyền lợi cho bị cáo, bị cáo Nguyễn Văn Ngh cũng thực hiện hành vi đánh bạc nhưng lại được hưởng án treo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phúc thẩm, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của

hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nội dung kháng cáo và ý kiến của các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Đỗ Anh T tại phiên tòa phúc thẩm, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Anh T trình bày bản án sơ thẩm xử cho bị cáo Nguyễn Văn Ngh được hưởng án treo là không đúng vì bị cáo Ngh không thành khẩn khai báo, không tự thú, dùng thủ đoạn tinh vi để đánh bạc và là người giữ vị trí thứ nhất trong vụ án nên cần tăng hình phạt đối với bị cáo Ngh. Còn bị cáo T đã ra tự thú để khai ra hành vi đánh bạc, tổ giác tội phạm nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Đoàn Cảnh Th không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Đỗ Anh T đồng ý với ý kiến, quan điểm và tranh luận của người bào chữa đã đưa ra, không bổ sung gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn kháng cáo và đã nộp theo đúng quy định tại Điều 333 BLTTHS nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp, do vậy HĐXX phúc thẩm chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét về tội danh của các bị cáo thì thấy: Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết miền Bắc và thông báo kết quả mở thưởng hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong khoảng thời gian từ ngày 13/02/2019 đến ngày 06/3/2019, Đoàn Cảnh Th đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức nhận tin nhắn điện thoại, tin nhắn mạng xã hội Zalo để mua bán số lô, số đề với Đỗ Anh T, Nguyễn Văn Ngh và với một người theo Th khai là Nguyễn Thị V, sinh năm 1985, trú tại Thôn H1, xã HN, huyện V, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

- Ngày 13/02/2019, Đoàn Cảnh Th bán số lô, số đề cho Đỗ Anh T với tổng số tiền là 25.000.000 đồng.

- Ngày 14/02/2019, Đoàn Cảnh Th bán số lô, số đề cho Đỗ Anh T với tổng số tiền là 25.000.000 đồng. Toàn bộ số lô, số đề bán cho T, Th chuyển hết cho Nguyễn Văn Ngh. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, số tiền trúng thưởng là 136.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Đoàn Cảnh Th, Đỗ Anh T và Nguyễn Văn Ngh sử dụng vào việc đánh bạc trong ngày 14/02/2019 là 161.000.000 đồng.

- Ngày 05/3/2019, Th mua số lô, số đề của Nguyễn Thị V với tổng số tiền 5.700.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, số tiền trúng thưởng là 20.000.000 đồng. Như vậy, tổng tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong ngày 05/3/2019 giữa Th và V là 25.700.000 đồng.

- Ngày 06/3/2019, Th mua số lô, số đề của Nguyễn Thị V với tổng số tiền 5.470.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, số tiền trúng thưởng là 12.000.000 đồng. Như vậy, tổng tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong ngày 06/3/2019 giữa Th và V là 17.470.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo Đoàn Cảnh Th, Đỗ Anh T và Nguyễn Văn Ngh phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V đã xét xử là có căn cứ và đảm bảo quy định của pháp luật. Cũng vì vậy, lý do bị cáo Đỗ Anh T và người bào chữa cho bị cáo kháng cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, chuyển tội danh đối với bị cáo Đoàn Cảnh Th và Nguyễn Văn Ngh từ tội “Đánh bạc” sang tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc” và là không có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Xét về nội dung kháng cáo xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T; kháng cáo về việc xem xét cho bị cáo Đỗ Anh T được hưởng án treo, HĐXX thấy:

[3.1]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 2 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.2]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngh được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Th và bị cáo Ngh sau khi phạm tội tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngh còn tích cực giúp Cơ quan Điều tra Công an huyện V tố giác, bắt giữ đối tượng truy nã nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3.3]. Xét về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.4]. Xét về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Các bị cáo ghi số lô, số đề đều nhằm mục đích hưởng lợi.

Đối với bị cáo Đoàn Cảnh Th là người đã thực hiện ghi số lô, số đề với nhiều lần và có số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác trong vụ án nên bị cáo Th giữ vị trí, vai trò thứ nhất trong vụ án.

Đối với bị cáo Đỗ Anh T đã thực hiện 02 lần đánh bạc và có số tiền đánh bạc ít hơn bị cáo Th nên bị cáo T có vai trò thứ hai trong vụ án.

Còn bị cáo Nguyễn Văn Ngh tham gia đánh bạc một lần ngày 14/02/2019 với bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T, đồng thời có số tiền tham gia đánh bạc ít nhất so với các bị cáo trong vụ án nên bị cáo có vị trí, vai trò cuối cùng trong vụ án.

[4]. Căn cứ vào nội dung vụ án, vị trí, vai trò và hành vi mà các bị cáo đã thực hiện; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ, diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xử phạt: Đoàn Cảnh Th 39 tháng tù và Đỗ Anh T 38 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định thì bị cáo Đỗ Anh T thuộc trường hợp “người phạm tội nhiều lần”, không được hưởng án treo nên Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định hình phạt như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, kháng cáo của các bị cáo Đoàn Cảnh Th, Đỗ Anh T và ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Anh T là không có cơ sở để HĐXX phúc thẩm chấp nhận nên cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên như ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa phúc thẩm đã đề nghị.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T phạm tội ‘Đánh bạc’.

- Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321 BLHS 2015; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Đoàn Cảnh Th 39 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 15/3/2019.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321 BLHS 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Đỗ Anh T 38 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 15/3/2019.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Cảnh Th và Đỗ Anh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TAND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Nâu